TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ DĨ AN** TỈNH BÌNH DƯƠNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 119/2022/HS-ST
Ngày 21-4-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Hiền

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Bửu Huệ;

2. Ông Nguyễn Đức Lợi.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Trung Hiếu, là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 4 năm 2022 và ngày 21 tháng 4 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 75/2022/TLST-HS ngày 22 tháng 3 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 103/2022/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 4 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Đào Văn C, sinh năm 1993 tại tỉnh Hà Tĩnh; thường trú: Thôn V, xã K, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Cơ khí; trình độ học vấn: 08/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; con ông Đào D (đã chết) và bà Trần Thị L, sinh năm 1967; có 03 anh em, lớn nhất sinh năm 1988, nhỏ nhất sinh năm 2000; vợ tên Nguyễn Thị L, sinh năm1997; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Bản án số 23/HSST ngày 04/03/2013, Tòa án nhân dân huyện T (nay là thị xã T), tỉnh Bình Dương xử phạt 12 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, chấp hành xong hình phạt tù ngày 17/10/2013, đóng án phí ngày 16/9/2013; bản án số 14/HSST ngày 17/04/2015, Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh H xử phạt 09 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, chấp hành xong hình phạt ngày 03/10/2015, đóng án phí ngày 24/10/2016; bản án số 62/HSST ngày 16/03/2017, Tòa án nhân dân thị xã T (nay là thành phố T), tỉnh B xử phạt 02 năm 03 tháng tù giam về tội trộm cắp tài sản, đã chấp hành xong hình phạt ngày 23/01/2019, đóng án phí ngày 31/8/2017, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/11/2021 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Tấn T, sinh năm 1990 tại tỉnh Bình Dương; thường trú: 380/6 khu phố Đ, phường D, thành phố D, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 02/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: nam; con ông Nguyễn Tấn K, sinh năm 1965 và bà Lê Thị Bích Đ, sinh năm 1968; có 02 anh chị em, lớn sinh năm 1988, nhỏ sinh năm 1996; có vợ tên Bùi Thị Thanh T, sinh năm 1988 (đã ly hôn); có 01 con sinh năm 2011; tiền án: Bản án số 172/2020/HS-ST ngày 21/05/2020, Tòa án nhân dân thành phố D xử phạt 01 năm 08 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, chấp hành xong hình phạt ngày 29/5/2021, đóng án phí ngày 24/9/2020; tiền sự: Không; nhân thân: Bản án số 112/HSPT ngày 05/08/2008, Tòa án nhân dân tỉnh B xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 12 tháng (tính từ ngày tuyên án phúc thẩm), về tội lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản, đóng án phí ngày 21/10/2008; Bản án số 222/2014/HSST ngày 24/06/2014, Tòa án nhân dân thị xã D (nay là thành phố D) xử phạt 06 tháng tù giam về tội trộm cắp tài sản, chấp hành xong hình phạt ngày 03/10/2014, đóng án phí ngày 29/7/2014; quyết định số 72 ngày 23/01/2017, Tòa án nhân dân thị xã D (nay là thành phố Dĩ An) ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời gian 15 tháng; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/11/2021 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Ông Thái Bá T, sinh năm 1982; thường trú: Xóm 6, xã V, huyện Y, tỉnh Nghệ An; tạm trú: 39/16A T, khu phố Đ, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Ông Trương Văn K, sinh năm 1967; địa chỉ: X12, N, N, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

- *Người chứng kiến:*

+ Anh Trịnh Ngọc L, vắng mặt.

+ Anh Đậu Thế L, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đào Văn C và Nguyễn Tấn T là bạn bè quen biết với nhau, không có nghề nghiệp ổn định. Vào khoảng 10 giờ ngày 25/11/2021, Tài và Chức đang đi chơi ở khu Công nghiệp VietSing, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, C rủ T đi chiếm đoạt tài sản của người khác bán lấy tiền tiêu xài. Chức điều khiển xe mô tô Yamaha Sirius, số khung: RLCUE3220JY097717, số máy: E3X9E478179 gắn biển số 86B1 – 151.26 chở T mang theo 01 túi xách màu đen bên trong có 01 mỏ lết số 12, 01 mỏ lết số 08, 01 cây kéo, 02 kìm cắt, 01 chùm chìa khóa, 01 cán đoản hình chữ T, 01 ống sắt dài 20cm đầu có gắn đoạn sắt chữ L, rồi cả hai đi đến khu vực phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương tìm xe mô tô không có người trông coi để chiếm đoạt. Trên đường đi, T đổi lên điều khiển xe chở C.

Đến khoảng 12 giờ 17 phút cùng ngày, khi đi đến đoạn đường phía trước dãy trọ địa chỉ 39/16A đường T, khu phố Đ, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương, C nhìn thấy 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX màu đen – đỏ, biển số 37K1 – 674.61 của anh Thái Bá T đang dựng ở hành lang dãy nhà trọ, không có người trông coi. C nói cho T biết. T chở C đi vòng qua dãy phòng trọ nhiều lần để quan sát và không thấy người trông coi nên T dừng xe cách dãy phòng trọ khoảng 05 mét và ngồi lại trên xe cảnh giới. C xuống xe, lấy dụng cụ mở khóa xe mang theo đi vào trong hành lang dãy nhà trọ, đi đến chiếc xe Honda Wave RSX, biển số 37K1 – 674.61 dùng bộ dụng cụ mở khóa xe, rồi đẩy xe ra ngoài nổ máy tẩu thoát.

Sau khi chiếm đoạt được xe mô tô biển số 37K1 – 674.61, C sử dụng điện thoại hiệu Redmi model M2101K7BG, màu xanh, sim số 0366.963.909 gọi qua mạng Zalo cho Trịnh Ngọc L, sinh năm: 1985, thường trú: Thôn 2, xã H, huyện T, tỉnh Thanh Hóa và Đậu Thế L, sinh năm: 1990, thường trú: Xóm H, xã X, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh để đưa chiếc xe này đến phòng trọ của L và L ở tại địa chỉ 251/1603 đường Nguyễn Thị Minh K, khu phố T, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương để gửi L và L nhưng L và L không nghe điện thoại. Khi đến dãy nhà trọ, thấy phòng trọ của L và L đã khóa, không có ai ở nhà trọ, C và T dựng xe mô tô biển số 37K1-674.61 ở hành lang trước phòng trọ của L và L, rồi cả hai chạy xe đi.

Sau đó, T tiếp tục điều khiển xe môtô Yamaha Sirius, số khung: RLCUE3220JY097717, số máy: E3X9E478179 gắn biển số 86B1 – 151.26 chở C đi trên đường Lê Hồng Phong thuộc khu phố C, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương thì bị lực lượng tuần tra Công an phường Tân Đông Hiệp nghi vấn kiểm tra, phát hiện trong túi xách có bộ dụng cụ mở khóa nên đưa T và C về trụ sở làm việc. Tại Công an phường Tân Đông Hiệp, C và T khai nhận hành vi phạm tội.

Vật chứng: 01 USB; 01 túi da caro màu đen; 01 mỏ lết số 12; 01 mỏ lết số 08; 01 cây kéo; 02 kìm cắt; 01 chùm chìa khóa; 01 cán đoản hình chữ T; 01 ống sắt dài 20cm đầu có gắn đoạn sắt chữ L; 01 xe môtô Honda Wave RSX màu đen - đỏ, biển số 37K1 – 674.61; 01 xe môtô Yamaha Sirius, số khung: RLCUE3220JY097717, số máy: E3X9E478179; 01 biển số xe 86B1-151.26; 01 áo thun màu đỏ, quần jean dài màu xanh của bị cáo C; 01 áo sơmi dài tay sọc ca rô trắng xanh, quần short jean màu xanh của bị cáo T; 01 ĐTDĐ hiệu Redmi model M2101K7BG, màu xanh, sim số 0366.963.909 của bị cáo Chức; 01 USB ghi lại nội dung vụ việc.

Theo Bản kết luận định giá tài sản số 170/KLĐG-HĐĐGTS ngày 30/11/2021 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tố tụng hình sự thành phố Dĩ An kết luận trị giá xe mô tô hiệu Honda Wave RSX màu đen đỏ, biển số 37K1-674.61 là 5.000.000 đồng.

Tại cáo trạng số 105/CT-VKS ngày 21 tháng 03 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Đào Văn C và Nguyễn Tấn T về tội trộm cắp tài sản quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật

Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Đào Văn C mức án từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù; áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn T mức án từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu, tiêu hủy: 01 túi da caro màu đen; 01 mỏ lết số 12; 01 mỏ lết số 08; 01 cây kéo; 02 kìm cắt; 01 chùm chìa khóa; 01 cán đoản hình chữ T; 01 ống sắt dài 20cm đầu có gắn đoạn sắt chữ L; 01 biển số xe 86B1 – 151.26; 01 áo thun màu đỏ, quần jean dài màu xanh của bị cáo C; 01 áo sơmi dài tay sọc ca rô trắng xanh, quần short jean màu xanh của bị cáo Tài; 01 biển số xe 86B1 – 151.26, sim số 0366.963.909.

Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Redmi model M2101K7BG, màu xanh của bị cáo Chức sử dụng vào việc phạm tội.

Về trách nhiệm dân sự: T sản bị chiếm đoạt là xe môtô Honda Wave RSX màu đen – đỏ, biển số 37K1 – 674.61, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An đã trả lại cho bị hại. Bị hại không yêu cầu gì thêm nên không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giải quyết.

Đối với Trịnh Ngọc L, Đậu Thế L không bàn bạc trước với các bị cáo Đào Văn C, Nguyễn Tấn T chiếm đoạt tài sản của người khác rồi mang đến tìm nơi tiêu thụ. Trịnh Ngọc L, Đậu Thế L không biết chiếc xe mô tô Honda Wave RSX màu đen C và T phạm tội được mà có, do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Dĩ An không đề nghị xử lý.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius số máy: E3X9E478179 gắn biển số 86B1 – 151.26: Đào Văn C khai đã mượn chiếc xe trên của một người đàn ông tên T (chưa rõ nhân thân, lai lịch) để làm phương tiện đi lại. Đến ngày 25/11/2021, bị cáo C sử dụng chiếc xe để làm phương tiện phạm tội.

Quá trình điều tra xác định: Xe môtô nhãn hiệu Yamaha Sirius, số khung: RLCUE3220JY097717, số máy: E3X9E478179 có biển số thật là biển số 47U1-138.18 do chị Đinh Thị Thu U, sinh năm: 2000, thường trú: Thôn 5, xã T, huyện K, tỉnh Đ làm chủ sở hữu. Vào khoảng 21 giờ ngày 08/11/2021, chị U dựng xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius biển số 47U1 – 138.18 ở khu để xe của dãy nhà trọ tại địa chỉ 92E/18, khu phố B, phường B, thành phố T, tỉnh Bình Dương rồi đi ngủ. Khoảng 05 giờ ngày 09/11/2021, chị Uyên thức dậy phát hiện chiếc xe môtô nhãn hiệu Yamaha Sirius biển số 47U1 – 138.18 đã bị mất. Chị U đến Công an phường Bình Hòa, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương trình báo sự việc. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An có Công văn thông báo cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương biết và chuyển giao xe mô tô này xử lý theo thẩm quyền.

Đối với biển số xe 86B1 – 151.26: Qua xác minh tại đội Cảnh sát giao thông Công an thành phố Dĩ An xác định đây là biển số của chiếc mô tô nhãn hiệu GANASSI màu xanh do anh Nguyễn Thanh T (sinh năm 1991, thường trú: DP 27, thị trấn P, huyện T, tỉnh B) đứng tên chủ sở hữu. Qua làm việc, anh Nguyễn Thanh T xác định không có đứng tên mua chiếc xe mô tô nào có đặc điểm như trên.

Tại phiên tòa, các bị cáo không tranh luận đối đáp gì. Tại phần nói lời sau cùng, các bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại cơ quan điều tra, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng không có ý kiến gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Căn cứ vào lời khai của các bị cáo trong quá trình tố tụng, các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở xác định: Khoảng 12 giờ 17 phút ngày 25/11/2021, tại nhà trọ địa chỉ 39/16A đường T, khu phố Đ, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương, Đào Văn C và Nguyễn Tấn T có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 xe môtô nhãn hiệu Honda Wave RSX màu đen – đỏ, biển số 37K1 – 674.61 trị giá 5.000.000 đồng của anh Thái Bá T. Hành vi phạm tội trên của Đào Văn C và Nguyễn Tấn T đã đủ yếu tố cấu thành tội trộm cắp tài sản được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Cáo trạng số 105/CT-VKS ngày 21 tháng 03 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương và luận tội của Kiểm sát viên đề nghị đối với bị cáo là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do các bị cáo thực hiện tuy là ít nghiêm trọng nhưnng đã xâm phạm trật tự công cộng, trật tự xã hội. Về ý thức chủ quan, các bị cáo nhận thức rõ hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, bị Nhà nước nghiêm cấm nhưng vì tham lam tư lợi nên các bị cáo đã cố tình thực hiện. Vì vậy, cần xử phạt các bị cáo mức án tương xứng với tính chất, mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến vai trò của các bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo.

[5] Về vai trò của các bị cáo: Đây là vụ án có tính chất đồng phạm nhưng là đồng phạm giản đơn, không có sự cấu kết chặt chẽ, không phân công vai trò

cụ thể. Trong vụ án này, bị cáo C là người rủ bị cáo T và trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo T là giúp sức cho bị cáo C thực hiện hành vi phạm tội.

[6] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Đào Văn C: Không có. Bị cáo Nguyễn Tấn T: Bản án số 172/2020/HS-ST ngày 21/05/2020, Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An xử phạt 01 năm 08 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, chưa được xóa án tích lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý là tình tiết tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[7] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[8] Về nhân thân: Đối với bị cáo Đào Văn C và bị cáo Nguyễn Tấn T có nhân thân xấu đã bị xét xử nhiều lần nhưng không lấy đó làm bài học kinh nghiệm mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội thể hiện sự coi thường pháp luật và tính không hướng thiện của các bị cáo.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị chiếm đoạt là xe môtô Honda Wave RSX màu đen – đỏ, biển số 37K1 – 674.61 đã trả lại cho bị hại. Bị hại không yêu cầu gì thêm nên không xem xét giải quyết.

[10] Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp: Xét 01 túi da caro màu đen; 01 mỏ lết số 12; 01 mỏ lết số 08; 01 cây kéo; 02 kìm cắt; 01 chùm chìa khóa; 01 cán đoản hình chữ T; 01 ống sắt dài 20cm đầu có gắn đoạn sắt chữ L; 01 biển số xe 86B1 – 151.26; 01 áo thun màu đỏ, quần jean dài màu xanh của bị cáo Chức; 01 áo sơmi dài tay sọc ca rô trắng xanh, quần short jean màu xanh của bị cáo Tài; sim số 0366.963.909 các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[11] Xét 01 điện thoại di động hiệu Redmi model M2101K7BG, màu xanh, của bị cáo Chức sử dụng vào việc phạm tội cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

[12] Đối với biển số xe 86B1 – 151.26: Qua xác minh tại đội Cảnh sát giao thông Công an thành phố Dĩ An xác định đây là biển số của chiếc mô tô nhãn hiệu GANASSI màu xanh do anh Nguyễn Thanh T (sinh năm: 1991, thường trú: DP 27, thị trấn P, huyện T, tỉnh B) đứng tên chủ sở hữu. Qua làm việc anh Nguyễn Thanh T xác định không có đứng tên mua chiếc xe mô tô nào có đặc điểm như trên. Vì vậy, cần tịch thu tiêu hủy 01 biển số xe 86B1 – 151.26.

[13] Đối với Trịnh Ngọc L, Đậu Thế L không bàn bạc trước với các bị cáo Đào Văn C, Nguyễn Tấn T về việc trộm cắp tài sản của người khác rồi mang đến tìm nơi tiêu thụ. Trịnh Ngọc L, Đậu Thế L không biết chiếc xe mô tô Honda Wave RSX màu đen C và T lấy trộm được mà có, do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Dĩ An không đề nghị xử lý.

[14] Đối với xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius số máy: E3X9E478179 gắn biển số 86B1 – 151.26, Đào Văn C khai đã mượn chiếc xe trên của một người đàn ông tên T (chưa rõ nhân thân, lai lịch) để làm phương tiện đi lại. Đến

ngày 25/11/2021, bị cáo C sử dụng chiếc xe để làm phương tiện phạm tội. Quá trình điều tra xác định: Xe môtô nhãn hiệu Yamaha Sirius, số khung: RLCUE3220JY097717, số máy: E3X9E478179 có biển số thật là biển số 47U1-138.18 do chị Đinh Thị Thu U làm chủ sở hữu. Vào khoảng 21 giờ ngày 08/11/2021, chị U dựng xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius biển số 47U1 – 138.18 ở khu để xe của dãy nhà trọ tại địa chỉ 92E/18, khu phố B, phường B, thành phố T, tỉnh Bình Dương rồi đi ngủ. Khoảng 05 giờ ngày 09/11/2021, chị U thức dậy phát hiện chiếc xe môtô nhãn hiệu Yamaha Sirius biển số 47U1 – 138.18 bị mất. Chị U đến Công an phường B, thành phố T, tỉnh Bình Dương trình báo sự việc. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An có Công văn thông báo cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương biết và chuyển giao xe mô tô xử lý theo thẩm quyền.

[15] Hình phạt chính: Hội đồng xét xử quyết định hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo đủ để giáo dục, cải tạo và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

[16] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử quyết định hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[17] Đối với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương đưa ra tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân, mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử do vậy được chấp nhận.

[18] Án phí sơ thẩm: Các bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Đào Văn C, Nguyễn Tấn T phạm tội trộm cắp tài sản.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Đào Văn C từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày 25/11/2021.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày 25/11/2021.

2. Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu, tiêu hủy 01 túi da caro màu đen; 01 mỏ lết số 12; 01 mỏ lết số 08; 01 cây kéo; 02 kìm cắt; 01 chùm chìa khóa; 01 cán đoản hình chữ T; 01 ống sắt dài 20cm đầu có gắn đoạn sắt chữ L; 01 biển số xe 86B1 – 151.26; 01 áo

thun màu đỏ, quần jean dài màu xanh; 01 áo sơmi dài tay sọc ca rô trắng xanh, quần short jean màu xanh; 01 biển số xe 86B1 – 151.26; sim số 0366.963.909

- Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Redmi model M2101K7BG, màu xanh.

(Theo biên bản giao nhận ngày 22/3/2022).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Buộc bị cáo Đào Văn C, Nguyễn Tấn T mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Các bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Các bị cáo (02);
- Người tham gia tố tụng (02);
- VKSND TP Dĩ An (01);
- Công an TP Dĩ An (01);
- Trại giam CA tỉnh Bình Dương (01);
- Chi cục THADS TP Dĩ An (01);
- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương (01);
- UBND nơi bị cáo cư trú (02);
- Phòng PV 27 CA tỉnh Bình Dương (01);
- Phòng PC 81 CA tỉnh Bình Dương (01);
-VKSND tỉnh Bình Dương (01);
- Lưu: VT,HSVA (02).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Phan Thị Hiền